

Số : 08/2019/QDST-DS

Bá Thước, ngày 09 tháng 04 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHÂN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 04 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2019/TLST-DS ngày 13/2/2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết 07(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhân sự thoả thuận của các đ- ơng sự :

Nguyên đơn: Chi Hoàng Kiều D sinh năm 1977

Chi Nguyễn Thi L sinh năm 1980

Đều cư trú tại : Phố Đ L, xã Đ L, huyện B T, tỉnh Thanh Hóa.

Bi đơn: Chi Cao Thi Đ sinh năm 1980

Nơi cư trú: Thôn ĐG, xã Đ L, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Cao Thị Đ và chị Hoàng Kiều D thống nhất chị Đ có vay của chị D tổng số tiền chót nợ và cuối năm 2015 là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng). Nay chị D và chị Đ tự nguyện thỏa thuận chị Cao Thị Đ có trách nhiệm trả cho chị Hoàng Kiều D 50.000.000đ và lãi là 9.750.000đ (Chín triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng cả gốc và lãi là 59.750.000đ (Năm mươi chín triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

2.2. Chị Cao Thị Đ và chị Nguyễn Thị thống nhất chị Đ có vay của chị L 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng) từ ngày 06/11/2014. Chị Cao Thị Đ và chị Nguyễn Thị L tự nguyện thỏa thuận chị Cao Thị Đ có trách nhiệm trả cho chị L 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng) tiền gốc và lãi là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) từ khi vay đến nay. Tổng cả gốc và lãi chị Đ phải trả cho chị L là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

2.3 .Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 147 BLTTDS; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

Các đương sự tự nguyện thỏa thuận bị đơn chị Cao Thị Đ phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch của số tiền phải trả nợ cho chị Hoàng Kiều D 59.750.000đ án phí là 1.493.000đ. Án phí của số tiền phải trả cho chị Nguyễn Thị L 100.000.000đ án phí là 2.500.000đ. Tổng số tiền án phí chị Cao Thị Đ phải chịu là 2.993.000đ (Hai triệu chín trăm chín mươi ba nghìn đồng).

Hoàn trả lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí cho chị Hoàng Kiều D là 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0002815 ngày 13/2/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước.

Hoàn trả lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí cho chị Nguyễn Thị L là 2.000.000đ (Hai triệu đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số:AA/2017/0002814 ngày 13/2/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước.

2.4.Trách nhiệm chậm thực hiện nghĩa vụ: Căn cứ Điều 357 BLDS. Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành án hoặc thi hành án không đầy đủ thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất chậm trả tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo thỏa thuận nhưng không vượt mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 BLDS. Nếu không thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 9 Luật thi hành án; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

-VKS cùng cấp
-THA dân sự
-GĐA
-Các đương sự
-Lưu hs

THẨM PHÁN

Trần Thị Quyên